

Thủ Dầu Một, ngày 25 tháng 9 năm 2024

Số: 220/2024/QĐST-VHNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 279/2024/TLST-VHNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2024 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1989; địa chỉ: Số D, Tổ D, khu phố G, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Ông Trần Minh T, sinh năm 1987; địa chỉ: Số B, Tổ F, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Trần Minh T tự nguyện chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương theo Giấy chứng nhận kết hôn số 15, quyển số 01/2014 ngày 07/3/2014.

Trong thời gian sống chung, bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Trần Minh T phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tôn trọng nhau, thường xuyên cãi nhau, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc.

Ngày 26/8/2024, bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Trần Minh T nộp đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân thành phố T, bà N và ông T đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Trần Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con tên Trần Nguyễn Tú A, sinh ngày 13/4/2014. Bà Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng con tên Trần Nguyễn Minh A1, sinh ngày 12/11/2021.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Trần Minh T đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Hồng N và ông Trần Minh T phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24 số 0003076 ngày 16/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- CCTHADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lan Hương